

Số: 23/NQ-HĐND

Tà Xùa, ngày 19 tháng 12 năm 2025

NGHỊ QUYẾT
Về phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách xã Tà Xùa năm 2026

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ TÀ XÙA
KHOÁ XVIII, KỲ HỌP THỨ 12**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16 tháng 6 năm 2025;

Căn cứ Luật Ngân sách Nhà nước ngày 25 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước; Nghị định số 31/2017/NĐ-CP ngày 23 tháng 3 năm 2017 của Chính phủ ban hành Quy chế lập, thẩm tra, quyết định kế hoạch tài chính 05 năm địa phương, kế hoạch đầu tư công trung hạn 05 năm địa phương, kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm địa phương, dự toán và phân bổ ngân sách địa phương, phê chuẩn quyết toán ngân sách địa phương hàng năm; Thông tư số 342/2016/TT-BTC ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21 tháng 12 năm 2016 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 141/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về quy định phân cấp nguồn thu, nhiệm vụ chi và tỷ lệ phần trăm (%) phân chia các khoản thu giữa các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Sơn La năm 2026 và các năm tiếp theo;

Căn cứ Nghị quyết số 142/2025/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí và định mức phân bổ dự toán chi thường xuyên ngân sách địa phương năm 2026;

Căn cứ Nghị quyết số 595/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về dự toán thu, chi ngân sách nhà nước tỉnh Sơn La năm 2026; Nghị quyết số 596/NQ-HĐND ngày 09/12/2025 của HĐND tỉnh về phân bổ dự toán chi ngân sách cấp tỉnh và mức bổ sung cân đối ngân sách cho các xã, phường năm 2026;

Căn cứ Quyết định số 3189/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý, điều hành ngân sách địa phương năm 2026; Quyết định số 3188/QĐ-UBND ngày 10/12/2025 của UBND tỉnh về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2026;

Xét Tờ trình số 802/TTr-UBND ngày 16/12/2025 của Ủy ban nhân dân xã đề nghị phê chuẩn dự toán thu, chi ngân sách xã năm 2026; Báo cáo thẩm tra số

09/BC-BKTNS ngày 18/12/2025 của Ban Kinh tế - Ngân sách HĐND xã và tổng hợp ý kiến thảo luận tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê chuẩn Dự toán thu, chi Ngân sách xã Tà Xùa năm 2026 như sau:

I. Tổng thu ngân sách địa phương 2025: 156.507.390.597 đồng.

1. Thu ngân sách trên địa bàn: 1.100.000.000 đồng;

- Thu từ XNQD: 0 đồng;

- Thu ngoài quốc doanh: 264.000.000 đồng;

- Thuế thu nhập cá nhân: 490.000.000 đồng;

- Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp: 0 đồng;

- Thu tiền thuê đất, mặt nước: 0 đồng;

- Thu tiền sử dụng đất: đồng;

- Thu tiền cấp quyền khai thác khoáng sản, vùng trời, vùng biển: 0 đồng;

- Lệ phí trước bạ: 65.000.000 đồng;

- Phí và lệ phí: 31.000.000 đồng;

- Thu khác ngân sách: 250.000.000 đồng;

2. Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang 8.819.211.547 đồng;

3. Thu bổ sung ngân sách cấp trên: 146.543.483.050 đồng;

- Thu bổ sung cân đối ngân sách: 146.543.483.050 đồng;

II. Tổng chi ngân sách địa phương năm 2026 là: 119.152.430.974 đồng.

1. Chi thường xuyên 116.769.382.355 đồng.

- Chi sự nghiệp kinh tế : 3.030.646.000 đồng.

- Chi sự nghiệp giáo dục: 80.845.074.966 đồng.

- Chi sự nghiệp Văn hóa, Thể thao, TTTT: 1.646.025.000 đồng.

- Chi sự nghiệp y tế:	3.843.000.000	đồng.
- Chi đảm bảo xã hội:	6.456.185.800	đồng.
- Chi quản lý hành chính:	18.506.403.789	đồng.
- Chi quốc phòng, an ninh:	1.954.387.600	đồng.
- Chi sự nghiệp môi trường	349.369.000	đồng.
- Chi khác ngân sách:	138.290.000	đồng.
2 Chi Chương trình mục tiêu quốc gia	0	đồng.
3 Dự phòng ngân sách xã	2.383.048.619	đồng.
4 Chi từ nguồn tăng thu NS năm 2026 không bao gồm nguồn thu từ đất	0	đồng.

(Có phụ biểu chi tiết kèm theo)

III. Giải pháp thực hiện dự toán thu chi ngân sách nhà nước năm 2026

1. Thu ngân sách

1.1. Thu ngân sách đảm bảo theo đúng quy định của Luật ngân sách nhà nước, Luật Quản lý thuế, Luật Phí và Lệ phí, tích cực đôn đốc thu nộp và truy thu nộp ngân sách số nợ đọng thuế và các khoản phải nộp khác của doanh nghiệp. Các khoản thu từ thuế, lệ phí và các khoản thu khác được tổng hợp đầy đủ vào cân đối ngân sách, theo nguyên tắc không gắn với nhiệm vụ chi cụ thể. Trường hợp có khoản thu cần gắn với nhiệm vụ chi cụ thể theo quy định của pháp luật thì được bố trí tương ứng từ các khoản thu này trong dự toán chi ngân sách để thực hiện.

1.2. Thu ngân sách đảm bảo nguyên tắc: Tích cực, vững chắc và sát với nguồn thu phát sinh từ hoạt động sản xuất, kinh doanh; thu triệt để các khoản thu mới phát sinh. Tiếp tục thực hiện các giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất kinh doanh cho doanh nghiệp và người dân theo Nghị quyết của Quốc hội, Chính phủ.

1.3. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra thuế, chống thất thu, buôn lậu, gian lận thương mại, chuyển giá, trốn thuế, xử lý nợ đọng thuế, bảo đảm thu đúng, đủ, kịp thời các khoản thuế, phí, lệ phí và thu khác vào NSNN. Tập trung xử lý, thu hồi nợ đọng thuế, kiên quyết xử lý, cưỡng chế, thu hồi nợ thuế theo quy định, giảm nợ đọng thuế, định kỳ công khai các doanh nghiệp nợ thuế. Rà soát khai thác nguồn lực tài chính từ tài sản công (*đất đai, tài nguyên, tài sản tại khu vực sự nghiệp công...*) nhằm huy động vốn cho phát triển kinh tế - xã hội.

1.4. Trong quá trình thực hiện dự toán thu ngân sách có phát sinh nguồn thu từ dự án mới đi vào hoạt động, có tác động tăng thu lớn, UBND xã thực hiện theo quy định Luật NSNN.

2. Chi ngân sách

2.1. Đảm bảo đúng quy định của Luật ngân sách, Luật đầu tư công, Luật quản lý tài sản công, các văn bản hướng dẫn thi hành, các Nghị quyết, Quyết định của Thủ tướng, Nghị quyết của HĐND tỉnh, Quyết định của UBND tỉnh về nguyên tắc, tiêu chí phân bổ vốn đầu tư, NSNN, các tiêu chuẩn định mức đã được cấp có thẩm quyền ban hành và đang triển khai tại thời điểm trình dự toán; kết quả đánh giá thực hiện dự toán NSNN năm 2025 và khung dự toán NSNN năm 2026 được UBND tỉnh giao, đảm bảo công khai, minh bạch, tiết kiệm, tăng cường công tác phòng, chống lãng phí.

2.2. Điều hành ngân sách chủ động, chặt chẽ; đúng quy định, tiết kiệm triệt để, chống lãng phí; nâng cao hiệu quả sử dụng NSNN, theo dõi sát diễn biến tình hình phát triển kinh tế - xã hội, để có giải pháp phù hợp phân bổ hoàn thành dự toán được giao. Thực hiện rà soát, sắp xếp các nhiệm vụ chi thường xuyên; tiết kiệm triệt để ngay từ khâu phân bổ dự toán và trong quá trình thực hiện; cắt giảm tối đa và công khai các khoản chi khánh tiết, hội nghị, hội thảo, lễ hội, động thổ, khởi công, khánh thành công trình; hạn chế bố trí kinh phí đi nghiên cứu, khảo sát nước ngoài, kinh phí mua sắm trang thiết bị đắt tiền; thực hiện khoán kinh phí sử dụng xe ô tô công đối với một số chức danh và địa bàn phù hợp.

2.3. Dự toán chi thường xuyên đảm bảo theo đúng tiêu chuẩn định mức đã được HĐND tỉnh quyết nghị; triệt để tiết kiệm, giảm tối đa các khoản chi chưa cần thiết; công tác quốc phòng - an ninh, đảm bảo xã hội và phát triển các sự nghiệp giáo dục - đào tạo; kinh phí thực hiện các chính sách tiền lương và chế độ tiền thưởng, lương hưu, trợ cấp, ưu đãi người có công, chính sách an sinh xã hội, gắn với mức lương cơ sở theo Nghị định số 73/2024/NĐ-CP của Chính phủ. Đảm bảo cân đối ngân sách để thực hiện các chế độ, chính sách theo quy định của Chính phủ, Nghị quyết của Hội đồng nhân dân tỉnh và các nhiệm vụ phát sinh mới trong năm 2025.

2.4. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát hoạt động tài chính các đơn vị dự toán; thực hiện tốt công tác tự kiểm tra, công tác giám sát cộng đồng của nhân dân nhằm nâng cao trách nhiệm của các cấp ngân sách, chủ tài khoản các đơn vị dự toán trong công tác quản lý, điều hành ngân sách và thực hiện các dự án đầu tư; nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng các dự án sau đầu tư. Đẩy mạnh thực hiện Luật thực hành tiết kiệm, chống lãng phí và trách nhiệm của người đứng đầu cơ quan, tổ chức, đơn vị và trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức trong thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.

2.5. Thực hiện đủ kinh phí tiết kiệm chi thường xuyên theo chỉ tiêu của UBND tỉnh giao (bao gồm cả dự toán theo chỉ tiêu pháp lệnh và dự toán tăng thu ngân sách); phân bổ tăng thu NSNN các cấp theo đúng chỉ đạo của UBND tỉnh, đảm bảo bố trí 70% tăng thu để thực hiện CCTL; bố trí dự phòng không thấp hơn dự toán ngân sách UBND tỉnh giao.

2.6. Đối với một số khoản chi đã bố trí tại các sự nghiệp: Đảm bảo xã hội triệu đồng; Sự nghiệp kinh tế triệu đồng; sự nghiệp y tế triệu đồng; Chi khác ngân sách, sự nghiệp giáo dục triệu đồng; sự nghiệp văn hóa triệu đồng; Kinh phí chế độ chính sách do Trung ương ban hành, chi khác triệu đồng nhưng chưa giao chi tiết, do tại thời điểm lập dự toán chưa lượng hóa nhiệm vụ phát sinh, chưa có chủ trương của

cấp có thẩm quyền, chưa xác định đối tượng thụ hưởng; giao UBND xã căn cứ nhiệm vụ được cấp thẩm quyền giao quyết định phân bổ và giao dự toán chi tiết cho các đơn vị theo quy định hiện hành của Nhà nước, báo cáo kết quả phân bổ với HĐND xã tại kỳ họp gần nhất.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND xã tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết.
2. Thường trực HĐND xã, các Ban của HĐND, các Tổ đại biểu và đại biểu HĐND xã giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này đã được HĐND xã Tà Xùa khóa XVIII, kỳ họp thứ 12 thông qua ngày 19 tháng 12 năm 2025 và có hiệu lực từ ngày thông qua./.

Nơi nhận:

- TT HĐND, TT UBND tỉnh;
- Sở Tài chính tỉnh;
- Văn phòng HĐND tỉnh;
- Văn phòng UBND tỉnh;
- TT HU, HĐND, UBND, UB MTTQ VN xã;
- Các đại biểu HĐND xã;
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể xã;
- Trung tâm thông tin tỉnh; Cổng TTĐT xã;
- Lưu: VT, PKT, 10 bản.

CHỦ TỊCH

Lường Thuý Vinh